Chuong 7 MYSQL

Tạo Database (CSDL – Cơ Sở Dữ Liệu)

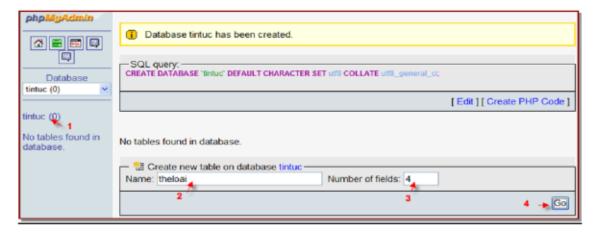
- B1. Nhắp Home
- B2. Trong mục Create new database, khai báo:
 - . Ô trên: đặt tên CSDL
 - . Ô dưới: chọn utf8 general ci (thể hiện được tiếng việt)
- B3. Nhắp Create

Ví du: Tạo database tên tintuc



2. Tạo Table (bảng)

- B1. Chon database
- B2. Mục Name: khai báo tên table muốn tạo (ví dụ: theloai)
- B3. Mục Number of fields: khai báo số field trong table (ví dụ: 4)
- B4. Nhắp nút Go



- B5. Khai báo các field trong table
- B6. Nhắp nút Save



3. Thêm dữ liệu vào Table (bảng)

- B1. Chon table
- B2. Nhắp link Insert (xem hình)
- B3. Nhập dữ liệu
- B4. Nhắp nút Go

Ví du: Thêm 2 record vào table theloainhu sau:

TenTL	ThuTu	AnHien
Tin xã hội	1	1
Giải trí	2	1

(Bạn có thể tham khảo hình dưới)



4. Xem dữ liệu trong Table (bằng)

- B1. Chọn table muốn xem dữ liệu
- B2. Nhắp link Browse (xem hình)
- → Mỗi lần hiện 30 records
- Ví dụ: Xem dữ liệu trong table theloai



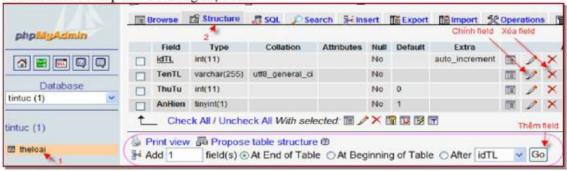
5. Xóa / Sửa dữ liệu trong Table (bảng)

- B1. Chọn table muốn xóa sửa (ví dụ theloai)
- B2. Nhắp link Browse
- B3. Hiệu chính/xóa:
- . Sửa record: Nhắp nút Edit (cây viết) trên dòng chứa record (xem hình)
- Xóa record : Nhắp nút Drop (dấu chéo) trên dòng chứa record (xem hình)



6. Sửa cấu trúc Table (băng)

- B1. Chon table
- B2. Nhấp link Structure
- B3. . Chỉnh field: Nhắp nút Change (cây viết)
 - . Xóa field : Nhắp nút Drop (dấu chéo)
 - . Thêm field : Nhắp nút Go trong mục Add

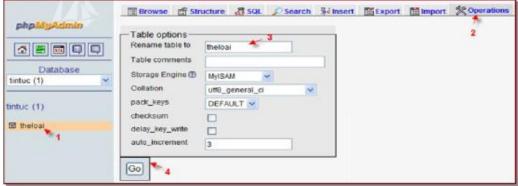


Ví dụ: Sửa chiều dài của field TenTL trong table theloaitừ 255 xuống còn 100.



7. Đổi tên Table (bảng)

- B1. Chon table
- B2. Nhắp link Operations
- B3. Rename table to: gõ tên mới
- B4. Nhắp nút Go
- Ví dụ: Đổi tên table theloai thành theloaitin



8. Xóa Table (bằng)

B1. Chon table

B2. Nhắp link Drop

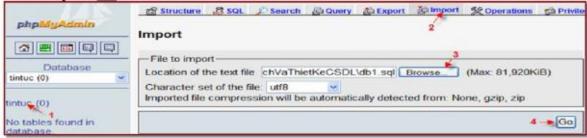
Ví du: Xóa table theloaitin



9. Import Table (bång)

- B1. Chon database
- B2. Nhấp link Import
- B3. Nhắp nút Browse để chọn file .sql

B4. Nhấp nút Go

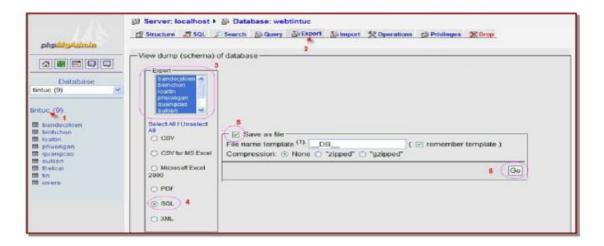


Ví du: Import dữ liệu từ file db1.sql

10. Export Table (bang): xuất table ra file .sql

- B1. Chon database
- B2. Nhãp link Export
- B3. Export: chọn các table cần export
- B4. Chọn kiểu file là .SQL
- B5. Save as file: nhấp chọn
- B6. Nhắp nút Go
- B7. Nhắp nút Save
- B8. Khai báo: tên file, địa chỉ lưu
- B9. Nhắp nút Save

Ví du: Export tất cả các table trong databasetintuc ra file dbtin.sql



11. Xoá Database (CSDL)

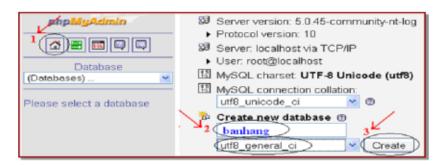
B1. Nhắp tên database

B2. Nhắp link <u>Drop</u>



Bài tập thực hành

1. Tạo database có tênbanhang



2. Tạo table có tên chungloai trong database banhang



Khai báo các field trong table chungloai với các thuộc tính sau:

Field	Туре	Length	Extra	Primary
idCL	INT	11	auto_increment	0
TenCL	Varchar	255		
ThuTu	INT	11		
AnHien	Bool			

Tham khảo hình dưới đây:

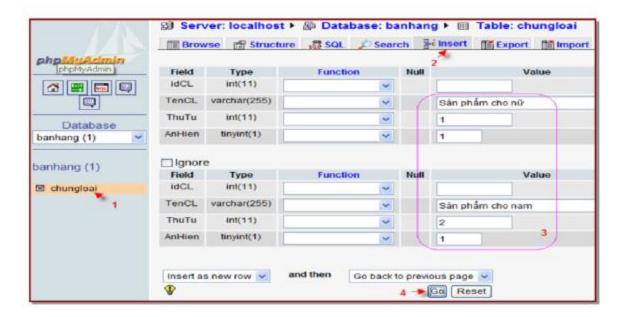


4. Thêm dữ liệu vào tablechungloai

Thêm 2 record sau vào bảng:

TenCL	ThuTu	AnHien
Sản phẩm cho nữ	1	1
Sån phẩm cho nam	2	1

Tham khảo hình dưới:



5. Xem dữ liệu trong tablechungloai



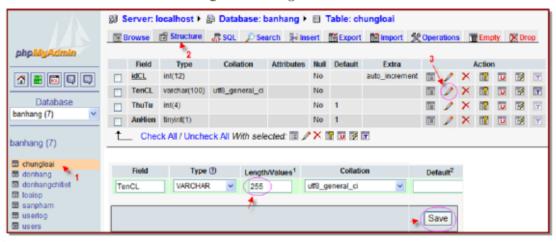
- Xóa /sửa dữ liệu trong tablechungloai
 - -Sửa Sản phẩm cho nữ thành Sản phẩm cho phu nữ
 - Sửa Sản phẩm cho nam thành Sản phẩm cho nam giới
- Xóa table chungloai



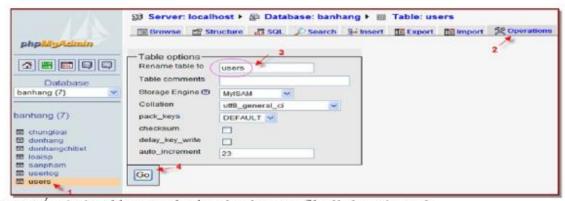
Import dữ liệu vào file database có tên banhang từ file db2.sql



Sửa chiều dài của field TenCL trong table chungloai từ 100lên255



Đổi têntableusersthànhkhachhang



- 11. Export tắt cả các table trong databasebanhang ra file dbshopping.sql
- 12. Xóa databasebanhang

